

Số: 290/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 18 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 481/2026/TLST-HNGĐ, ngày 10-8-2026, về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Thanh H, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long, CCCD số 084074008666, cấp ngày 10/5/2021;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long, CCCD số 084176012817, cấp ngày 09/01/2022;

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Thanh H và chị Nguyễn Thị Thu H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Lê Thanh H và chị Nguyễn Thị Thu H1 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Lê Thanh H và chị Nguyễn Thị Thu H1 thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Anh Lê Thanh H và chị Nguyễn Thị Thu H1 thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng:** Anh Lê Thanh H phải chịu 75.000 đồng; Chị Nguyễn Thị Thu H1 phải chịu 75.000 đồng nhưng anh Lê

Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 đồng (Chịu thay án phí cho chị H1 là 75.000 đồng) được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0001632, ngày 10-8-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Anh Lê Thanh H được nhận lại số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS KV12-Vĩnh Long;
- UBND xã An Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Mỹ Châm